

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 175/2021/HS-ST

Ngày 10/11/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Sơn Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh
2. Bà Nguyễn Phước Trinh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Đức, Thư ký Toà án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10/11/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 119/2021/TLST-HS ngày 11/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2021/QĐXXST-HS ngày 29/10/2021 đối với bị cáo:

Mai Minh T, sinh ngày 24/12/1993 tại Tỉnh L; nơi cư trú: Ấp 3, xã T, huyện B, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn L và bà Nguyễn Thị Tuyết V; bị cáo có vợ là Võ Ngọc Huyền T và có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/10/2020 đến ngày 27/10/2020 được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 20/10/2020, bị cáo Mai Minh T nhận được điện thoại của một người đàn ông tên Q (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) thuê T vận chuyển thuốc lá điều nhập khẩu từ cửa khẩu T, huyện Đ, tỉnh Long An về khu vực Cầu Lớn, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh cho một người đàn ông tên H (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 500.00 đồng/chuyến thì T đồng ý. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, T đến khu vực Ngã ba M, huyện Đ1, tỉnh Long An để nhận xe ô tô biển số 51G475.24 để sẵn bên lề đường. T lên xe rồi điều khiển đến gần khu vực Cửa khẩu T, huyện Đ, tỉnh Long An. Tại đây, có một số người đàn ông (không biết tên và địa chỉ) chờ bằng xe gắn máy các bao nilong màu xanh chứa thuốc lá điều nhập lậu lên xe ô tô biển số 51G-475.24. Sau khi chất số thuốc lá điều nhập lậu lên xe ô tô biển số 51G-475.24 thì Triệu điều khiển xe ô tô trên đi về huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đang đi trên

Quốc lộ 22 thuộc địa phận ấp H, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang và thu giữ 12.000 bao thuốc lá điều nhập lậu (9000 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Jet, 3.000 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero) vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 21/10/2020.

Theo Công văn số 45/CV-2021 HHTLVN ngày 08/03/2021 của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam xác định: Hai mẫu cây thuốc lá có nhãn hiệu Jet và Hero do cơ quan cung cấp là thuốc lá điều nhập lậu.

Vật chứng thu giữ: 9.000 (chín nghìn) bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Jet (còn nguyên bao, không kiểm tra bên trong); 3.000 (ba nghìn) bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero (còn nguyên bao, không kiểm tra bên trong); 20 (hai mươi) bao nilong màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, số Imei 1:810201601087541, số Imei 2: 810201601087549 (đã qua sử dụng); 01 xe ô tô biển số 51G-475.24 nhãn hiệu Toyota Innova, màu bạc, số khung: RL4JW8EMXH3230198, số máy: 1TRA305567 (đã trả cho chủ sở hữu).

Với nội dung trên, Cáo trạng số 122/CT-VKS.CC ngày 10/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Mai Minh T về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông tên Q (chưa rõ lai lịch) thuê T chở thuốc lá điều nhập lậu và người đàn ông tên H (chưa rõ lai lịch) là người sẽ nhận số thuốc lá điều nhập lậu, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện C tiếp tục điều tra làm rõ khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra chứng cứ để buộc Mai Minh T và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”. Kiểm sát viên phân tích tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng số lượng thuốc lá điều nhập lậu mà bị cáo vận chuyển lớn. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt T với mức án từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù.

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 9.000 (chín nghìn) bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Jet (còn nguyên bao, không kiểm tra bên trong); 3.000 (ba nghìn) bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero (còn nguyên bao, không kiểm tra bên trong); 20 (hai mươi) bao nilong màu xanh. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, số Imei 1:810201601087541, số Imei 2: 810201601087549.

T khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã truy tố, không tham gia tranh luận gì với Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì tại thời điểm phạm tội, bị cáo bị mất việc làm do dịch bệnh Covid 19, hoàn cảnh gia đình bị cáo thật sự khó khăn, vợ bị cáo là giáo viên cũng tạm nghỉ việc do nuôi con nhỏ mới hơn một tuổi, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện C; của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của T được thể hiện tại hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Vào lúc 00 giờ 30 phút, ngày 21/10/2021 tại Quốc lộ 22 thuộc ấp Hậu, xã Tân Thông Hội, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, T vận chuyển 12.000 bao thuốc lá điều (9.000 bao hiệu Jet, 3.000 bao hiệu Hero), qua giám định là thuốc lá điều nhập lậu, thì bị Công an huyện C phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng tang vật. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Vận chuyển hàng cấm” quy định tại Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ thuốc lá điều là loại hàng hóa cấm nhập lậu, nhưng vì lợi ích cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi vận chuyển tổng cộng 12.000 bao thuốc lá điều nhập lậu, đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Hành vi vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước về hàng hóa, gây mất an ninh, trật tự trên địa bàn. Vì vậy, bị cáo phải chịu chế tài hình sự, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã thực hiện mới đủ tác dụng trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình, cần xem xét đến nhân thân, những tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để có mức hình phạt phù hợp.

[4] Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, là lao động chính trong gia đình, có một con nhỏ tên Mai Phương A, sinh ngày 19/8/ 2019, hoàn cảnh gia đình khó khăn theo xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Long An. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu nhằm mục đích lấy tiền công, bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Đối với 9.000 (chín nghìn) bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Jet; 3.000 (ba nghìn) bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero; 20 (hai mươi) bao nilong màu xanh không có giá trị, Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự quyết định tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, số Imei 1:810201601087541, số Imei 2: 810201601087549 (đã qua sử dụng) là phương tiện bị

cáo dùng vào việc phạm tội, Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự quyết định tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] *Án phí sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

[9] Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Mai Minh T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Mai Minh T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/10/2020 đến 27/10/2020.

2. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 9.000 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Jet; 3.000 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero; 20 cái bao nilong màu xanh.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, số Imei 1:810201601087541, số Imei 2: 810201601087549.

(Vật chứng đang quản lý theo Phiếu nhập kho vật chứng số 210/PNK ngày 30/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND huyện Củ Chi (02);
- Công an huyện Củ Chi (02);
- Chi cục THADS huyện C (01);
- TAND TP. Hồ Chí Minh (01);
- Bộ phận THA hình sự (05);
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Sơn Hà